TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2022/HSST
Ngày: 31/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Hiển;
2. Ông Lương Văn Thoại

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Huyền Trang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 169/2022/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2022/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1996; tại Y; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Y; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; họ và tên cha: Nguyễn Văn C (đã chết); họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T (đã chết); gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 217 ngày 14/5/2022 của Công an huyện Gia Lâm lập thì bị cáo có 02 tiền án:

+ Bản án số 42/2016/HSST ngày 15/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Y xử phạt Nguyễn Văn N 01 năm 06 tháng tù giam về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2018.

+ Bản án số 72/2018/HSST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn N 02 năm 09 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2021.

Bắt tạm giam từ ngày 04/5/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 2- Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N là: Ông Lê Quang Đạo – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bản thân Nguyễn Văn N là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/3/2022, N điều khiển xe máy BKS: 21B1-14603 từ khu vực Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội lên khu vực Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh, N gặp và mua của 01 nam thanh niên không quen biết 02 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cất ở trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe về khu vực thôn Quy Mông, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội tìm chỗ sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện thu giữ vật chứng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn N:

- 02 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng;
- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen đã qua sử dụng BKS 21B1-14603, số khung RLCUG101ONY354365, số máy G3D4E1123402;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21 màu trắng đã qua sử dụng;
- Số tiền 310.000 đồng do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại Kết luận giám định số 1659/KL-KTHS ngày 18/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,089 gam.

Tại bản cáo trạng số: 168/CT-VKSGL ngày 10 - 10 - 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn N mặc dù năm 2018 có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa

được xóa án tích, nay lại tiếp tục có hành vi tàng trữ 0,089 gam ma túy loại Heroine, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47, của BLHS và Điều 106 của BLTTHS.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N mức án từ 12 tháng đến 16 tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,039gam (đã trừ trích mẫu 0,05 gam);

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, nhất trí với toàn bộ quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, không có ý kiến tranh luận gì khác và trình bày bổ sung: Do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha mẹ mất sớm nên thiếu hiểu biết xã hội, bản thân gia đình bị cáo cũng có hoàn cảnh khó khăn, đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo cải tạo và sớm trở về với xã hội.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội; không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, bản Kết luận giám

định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của VKSND huyện Gia Lâm đã truy tố.

HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 15 phút ngày 11/3/2022, tại khu vực gần N trang thôn Quy Mông, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội, Nguyễn Văn N có hành vi tàng trữ 0,089 gam ma túy loại Heroine để sử dụng thì bị Công an phát hiện cùng vật chứng. Bị cáo đã bị kết án về hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục tàng trữ 0,089 gam ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã có đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hiện nay ma túy là hiểm họa đối với con người, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống, văn hóa của con người. Bị cáo đã nhận thức được điều này nhưng vẫn ngang nhiên mua ma túy với mục đích để sử dụng là thể hiện sự coi thường đối với sức khỏe của chính mình, làm ảnh hưởng đến kinh tế của gia đình, cũng như có thể làm phát sinh loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải được xử lý bằng một bản án hình sự của Nhà nước mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng cũng như trong việc đấu tranh đối với loại tội phạm này nói chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định ở trên.

[8] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về nhân thân của bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

Luận cứ của người bào chữa cho bị cáo về cơ bản là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Đối với 02 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,039gam (đã trừ trích mẫu 0,05 gam) là vật nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị kinh tế nên cần cho tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[11] Đối với 01 biển kiểm soát 21B1-146.03, quá trình xác minh xác định anh Lê Minh Đức, sinh năm 1968; trú tại: Tổ 4, Yên Ninh, thành phố Y, tỉnh Y là người đứng tên đăng ký chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu xám đen bạc, số khung 521XCY268977, số máy: JC52E-4401351 nhưng anh Đức khai anh không đăng ký chiếc xe mô tô có biển kiểm soát như trên. Do đó, cần tịch thu, tiêu hủy 01 biển kiểm soát 21B1-146.03.

[12] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21 màu trắng đã qua sử dụng và số tiền 310.000 đồng đã thu giữ của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về các vấn đề khác:

[13] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter mau đen, đã qua sử dụng, số khung RLCUG101ONY354365, số máy G3D4E1123402 qua xác minh chủ sở hữu là chị Hà Thị Thu, sinh năm 1997; HKTT: Song Mã, Đền Lừ, Bá Thước, Thanh Hóa, Ngày 11/3/2022, chị Thu không biết N mượn xe để đi mua ma túy nên ngày 15/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm đã có Quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe trên cho chị Hà Thị Thu là có căn cứ;

[14] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn N, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm không có căn cứ để xử lý, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và về các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[16] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có phần phù hợp nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

- Về án phí:

[17] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[18] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 13 (Mười ba) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Không.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,039gam Heroine (đã trừ trích mẫu 0,05 gam).

- Tịch thu, tiểu hủy 01 biển kiểm soát 21B1-146.03.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21 màu trắng đã qua sử dụng và số tiền 310.000 đồng đã thu giữ của bị cáo.

(Hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2022 và Biên lai thu tiền số 0055181 ngày 24/10/2022).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn N.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
-VKS nhân dân huyện Gia Lâm;
-Công an huyện Gia Lâm;
-Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
- Bị cáo và những người TGTT khác;

-Lưu.

Tạ Thị Ngân